TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 74/2021/HS-ST
Ngày: 06-12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Văn Vui**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Huỳnh Văn Hồng**

Ông **Nguyễn Trung Du**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Lưỡng** – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Lưu Hoàng P**, sinh ngày 24/8/2000 tại huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp 6, xã H, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Thanh Ph và bà Nguyễn Thị Cẩm L; anh, chị, em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1996 nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: 01 lần ngày 20/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tuyên phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản đến ngày 21/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến nay vẫn chưa được xóa án tích; tiền sự: 01 lần ngày 08/4/2021 Công an xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên toà.

2. **Nguyễn Thành N** (tên gọi khác: H), sinh ngày 25/7/2001 tại huyện

Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng và bà Nguyễn Thị Ngọc L; anh, chị, em ruột có 04 người lớn nhất sinh năm 1991 nhỏ nhất sinh năm 2003; tiền án: 01 lần ngày 20/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Bình tuyên phạt 01 năm tù về tội Cố ý gây thương tích và 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt là 03 năm tù đến ngày 03/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến nay vẫn chưa được xóa án tích; tiền sự: 01 lần ngày 04/4/2021 Công an xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại*: **Nguyễn Thanh Ph**, sinh năm 1977 (có mặt)

Trú tại: ấp 7, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. **Đào Hữu T**, sinh năm 1992 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: khóm 2, thị trấn B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

2. **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:* **Nguyễn Minh A** (tên gọi khác: Hoàng), sinh năm 1988 (vắng mặt có đơn xin vắng mặt)

Trú tại: ấp 7, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Hoàng P, sinh năm 2000, ngụ ấp 6, xã H, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long là bạn chơi chung với Nguyễn Thành N, sinh năm 2001 ngụ ấp T, xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Cả hai đã có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản. Do không có tiền tiêu xài nên N bàn bạc với P là đi trộm mai vàng về bán thì P đồng ý nhưng cả hai không có xe sử dụng. Đến ngày 20/7/2021 P có đến nhà N chơi và ở lại đó. Khoảng 23 giờ cùng ngày, N hỏi mượn xe mô tô biển số 64F7-3704 của anh ruột là Nguyễn Minh H để đi công chuyện thì H đồng ý. Sau đó P điều khiển xe mô tô biển số 64F7-3704 chở N đi ra Quốc lộ 53 về hướng Vĩnh Long đến Trà Vinh. Khi qua cầu Măng Thít thuộc địa bàn huyện Vũng Liêm, P điều khiển xe rẽ vào các tuyến đường lộ liên ấp đến địa bàn xã P, huyện Vũng Liêm, tìm mai vàng để lấy trộm nhưng không có. Sau đó P điều khiển xe biển số 64F7-3704 chở N ra Quốc lộ 53 quay về hướng Trà Vinh đến Vĩnh

Long. Khi cách cầu Măng Thít khoảng 200 mét, N nhìn thấy có cây mai vàng trong chậu để ở vựa cây kiểng "Hoàng A", cặp Quốc lộ 53 thuộc khu vực ấp 7, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Quan sát không có người qua lại nên N kêu P điều khiển xe quay lại dừng gần vị trí để cây mai vàng. N đi đến gốc mai vàng dùng tay lắc và cùng với P nhổ cây mai vàng lên khiêng ra xe. P điều khiển xe chở N ôm gốc mai vàng đi về nhà. Trên đường về đến đường liên ấp thuộc xã T, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long do đường hẹp không bằng phẳng nên P dùng dây buộc cây mai vàng vào hông xe và kêu N điều khiển xe về trước còn P thì đi bộ về nhà.

Sáng ngày 21/7/2021 N dùng điện thoại di động chụp hình cây mai vàng trộm được để gửi bán dùm nhưng không được. N biết anh Đào Hữu T, sinh năm 1992, ngụ khóm 2, thị trấn B, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long có chơi cây kiểng nên đến kêu bán cây mai cho anh T với số tiền 2.000.000đ. N dùng tiền bán mai đi chuộc lại 02 điện thoại di động đã cầm trước đó. N đưa cho P sử dụng 01 điện thoại di động và số tiền 200.000đ, N sử dụng 01 điện thoại di động và số tiền còn lại 400.000đ.

Đến tối ngày 21/7/2021 N tiếp tục mượn xe mô tô biển số 64 F7-3704 đi công chuyện thì H đồng ý. N điều khiển xe chở em ruột tên Nguyễn Minh H, sinh năm 2003 đi trộm gà. Khi đến khu vực địa bàn xã L, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long thì bị Công an xã L phối hợp Công an huyện Tam Bình tuần tra, phát hiện N và H có biểu hiện nghi vấn nên mời về xã L kiểm tra. Qua điều tra Nguyễn Thành N khai nhận cùng Lưu Hoàng P lấy trộm cây mai vàng ở ấp 7, xã L, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long vào đêm 20 rạng sáng 21/7/2021. Sau đó Công an huyện Tam Bình đã bàn giao hồ sơ đến Công an huyện Vũng Liêm xử lý theo thẩm quyền.

Sự việc bị mất trộm cây mai vàng ngày 21/7/2021, anh Nguyễn Thanh Ph đến trình báo Công an xã L lập biên bản tiếp nhận nguồn tin.

Ngày 22/7/2021 Đào Hữu T giao nộp cây mai vàng mua của Nguyễn Thành N cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm.

Tại bản kết luận số 34 ngày 09/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Vũng Liêm định giá 01 cây mai vàng dáng trực trụi lá, chiều cao 1,7m, chu vi đo tại gốc kích thước 50cm, kích thước tàng ngang 01 m có giá trị thành tiền là 40.000.000đ.

Quá trình điều tra, Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp biên bản thu giữ tang vật, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Đào Hữu T là người mua cây mai vàng, không biết là tài sản do N trộm cắp của người khác đem bán nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Nguyễn Minh H cho N mượn xe mô tô, không biết N sử dụng xe vào việc đi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xử lý.

Về xử lý vật chứng:

Ngày 22/7/2021 anh Nguyễn Thanh Ph đã nhận lại cây mai vàng xong, yêu cầu Nguyễn Thành N và Lưu Hoàng P bồi thường số tiền cây mai vàng bị hư hại một phần với số tiền là 10.000.000đ.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 64F7-3704 (có giấy chứng nhận đăng ký tên Phạm Bá S ngụ tại 80A/12 khóm 4, phường 3, thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long) do Nguyễn Minh H mua xe cũ về sử dụng không có sang tên. Ngày 17/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũng Liêm đã trả lại cho Nguyễn Minh H nhận lại xong, H không có yêu cầu gì khác.

Hiện vật chứng còn đang tạm giữ: 02 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Thành N và Lưu Hoàng P cùng thỏa thuận thống nhất với anh Nguyễn Thanh Ph là N và P bồi thường số tiền 10.000.000đ cho anh Nguyễn Thanh Ph.

Đối với số tiền 2.000.000đ Đào Hữu T dùng để mua cây mai vàng, T không yêu cầu giải quyết mà sẽ tự thỏa thuận với Nguyễn Thành N.

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKSHVL ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tỉnh Vĩnh Long truy tố các bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm đề nghị:*

- Về trách nhiệm hình sự tuyên bố: Các bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Hoàng P có mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N có mức án từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N có trách nhiệm liên đới bồi thường tiền giảm giá trị cây mai vàng cho anh Nguyễn Thanh Ph là 10.000.000đ.

Đối với số tiền 2.000.000đ anh Đào Hữu T dùng để mua cây mai vàng, anh T không yêu cầu. Miễn xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giữ 02 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lưu Hoàng P, bị cáo Nguyễn Thành N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn cho các bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét mức độ phạm tội của các bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lưu Hoàng P, bị cáo Nguyễn Thành N đã thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo xác định không khiếu nại đối với quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của điều tra viên, kiểm sát viên và lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung hay dùng nhục hình. Do đó, hành vi và các chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua lời khai của các bị cáo đã thể hiện: Vào khoảng 23 giờ ngày 20/7/2021 tại vựa cây kiểng Hoàng A thuộc ấp 7, xã L, huyện Vũng Liêm bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N lén lút nhổ trộm 01 cây mai vàng của anh Nguyễn Thanh Ph có giá trị thành tiền là 40.000.000đ.

[3] Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của các bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N là nguy hiểm cho xã hội, lén lút chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác vốn được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, tạo ra sự lo ngại trong nhân dân không an tâm lao động sản xuất.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe có khả năng lao động để tạo ra đồng tiền chính đáng cho bản thân, ngược lại các bị cáo không muốn tự mình lao động bằng chính công sức của mình để có được đồng tiền hợp pháp mà trộm cắp tài sản của người khác, để thỏa thích nhu cầu cá nhân.

Các bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản cây kiểng của người khác là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thực hiện đến cùng với lỗi cố ý trực tiếp, xem thường pháp luật xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác. Do đó có đủ cơ sở khách quan để kết luận các bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" như cáo trạng số 64/CT.VKS ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm là đúng người đúng tội đúng pháp luật. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Bản thân bị cáo Lưu Hoàng P có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo Nguyễn Thành N có 01 tiền án về tội Cố ý gây thương tích và Trộm cắp tài sản chưa được xoá án tích. Ngoài ra, bị cáo P và bị cáo N có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Khi chấp hành xong hình phạt lẽ ra bị cáo P, bị cáo N phải biết ăn năn hối cải nhận thức được hành động sai trái của mình nhưng các bị cáo tiếp tục phạm tội. Các bị cáo còn trẻ, có sức khỏe nên tìm cho mình một việc làm thích hợp để lo cho gia đình, lo cho cuộc sống và giúp ích cho xã hội, có ý thức chấp hành pháp luật cao. Nhưng bản thân các bị cáo vì muốn có tiền để tiêu xài cá nhân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, tài sản là cây kiểng có giá trị lớn, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận bất bình rất lớn trong nhân dân. Nên cần thiết phải xử lý các bị cáo một mức án tù có thời hạn để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ:

Bị cáo Lưu Hoàng P có tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo Nguyễn Thành N có tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N có tình tiết tặng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là tái phạm.

Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Với mức án trên cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của các bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N có trách nhiệm liên đới bồi thường tiền giảm giá trị cây mai vàng cho anh Nguyễn Thanh Ph là 10.000.000đ.

Đối với số tiền 2.000.000đ anh Đào Hữu T dùng để mua cây mai vàng, anh T không yêu cầu. Miễn xét.

[6] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đã qua sử dụng.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Lưu Hoàng P, bị cáo Nguyễn Thành N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ.

[8] Án phí dân sự sơ thẩm: Miễn cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lưu Hoàng P và Nguyễn Thành N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành N *02 (Hai) năm tù.* Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

- Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lưu Hoàng P *01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.* Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt.

- Trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Lưu Hoàng P và bị cáo Nguyễn Thành N có trách nhiệm liên đới bồi thường cho anh Nguyễn Thanh Ph tiền giảm giá trị cây mai vàng là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Đối với số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) anh Đào Hữu T dùng để mua cây mai vàng, anh T không yêu cầu. Miễn xét.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ đã qua sử dụng.

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Bị cáo Lưu Hoàng P, bị cáo Nguyễn Thành N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Miễn cho bị cáo Lưu Hoàng P và bị cáo Nguyễn Thành N.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ sau ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử lại phúc thẩm./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Huỳnh Văn Vui

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- UBND xã H, huyện Tam, Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã L, huyện Tam, Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.